

Số: 57/2024/QĐST-DS

Thành phố Vinh Long, ngày 16 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2024/TLST-DS, ngày 24 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Số F, ấp B, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Số A, T, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Bà Văn Thị Hồng H; Cư trú tại: Số A, T, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 15/5/2024).

*- Bị đơn:*

1. Ông Đỗ Chí H1, sinh năm: 1956.

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1957.

3. Chị Đỗ Tố D, sinh năm: 1981.

4. Anh Đỗ Chí T1, sinh năm: 1980.

Cùng nơi cư trú: Số H đường H, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

5. Chị Đỗ Tô B, sinh năm: 1981; nơi cư trú: Số C, khu phố B, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của các bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1957; nơi cư trú: Số H, đường H, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (Văn bản ủy quyền ngày 08/5/2024).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Ngọc Vân G, sinh năm: 1970; nơi cư trú: Tô G, khu phố A, P, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nội dung:

2.1. Bà Nguyễn Thị Mỹ L, ông Đỗ Chí H1, bà Nguyễn Ngọc Vân G có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Thu T số tiền vốn vay là 317.600.000 đồng (ba trăm mười bảy triệu sáu trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Chị Nguyễn Thị Thu T phải trả cho ông Đỗ Chí H1, bà Nguyễn Thị Mỹ L, chị Đỗ Tố D, anh Đỗ Chí T1, chị Đỗ T2 Bản bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BO 524881, số vào sổ cấp GCN: CH06877 do Ủy ban nhân dân thành phố V cấp cho hộ ông Đỗ Chí H1 đối với thửa đất số 155, tờ bản đồ số 34, diện tích 123,1m<sup>2</sup>, tọa lạc tại Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Thu T phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 11.806.000 đồng theo biên lai thu số 0006782 ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Hoàn trả cho chị T số tiền chênh lệch 11.656.000 đồng (mười một triệu sáu trăm năm mươi sáu ngàn đồng).

Bà Nguyễn Thị Mỹ L, ông Đỗ Chí H1 được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Đỗ Chí H1, bà Nguyễn Thị Mỹ L, Đỗ Tố D, Đỗ Chí T1, Đỗ T2 Bản số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006921 ngày 23/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

Chị Nguyễn Ngọc Vân G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.647.000 đồng (hai triệu sáu trăm bốn mươi bảy ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TPVL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Phạm Hải Châu**